

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 76/2019/QĐST - HNGĐ

Đô Lương, ngày 12 tháng 04 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2019/TLST - HNGĐ ngày 11/03/2019 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Chu Thị Thanh H, sinh năm 1996

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Kim P, sinh năm 1996

Đều cư trú tại: Xóm 04, xã Tân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 04 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 04 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị: Chu Thị Thanh H, sinh năm 1996

- Anh: Nguyễn Kim P, sinh năm 1996

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tình cảm: Chị Chu Thị Thanh H và anh Nguyễn Kim P thuận tình ly hôn

- Về quan hệ con chung: Chị Chu Thị Thanh H và anh Nguyễn Kim P có 01 con chung là cháu Nguyễn Kim A, sinh ngày 04/10/2017, hiện anh Nguyễn Kim P đang trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Chu Thị Thanh H và anh Nguyễn Kim P thỏa thuận: Chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Kim A cho đến khi cháu Nguyễn Kim A tròn 18 tuổi trưởng thành và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Kim P. Anh Nguyễn Kim P có nghĩa vụ giao con chung là cháu Nguyễn Kim A cho chị Chu Thị Thanh H khi chị Chu Thị Thanh H có yêu cầu thi hành án.

Anh Nguyễn Kim P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị Chu Thị Thanh H và anh Nguyễn Kim P thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Chị Chu Thị Thanh H và anh Nguyễn Kim P thống nhất vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ. Vì vậy, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Chị Chu Thị Thanh H và anh Nguyễn Kim P thỏa thuận chị H nhận trách nhiệm chịu án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Trả lại cho chị Chu Thị Thanh H 150.000đ tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005052 ngày 11 tháng 03 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận::

- VKSDND huyện Đô L- ơng;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô L- ơng;
- UBND xã Nghi Phương, huyện Nghi Lộc;.
- Đ- ơng sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn K

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 09/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Nguyễn Thị Đức, sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm 1, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Hoàng Đình Phú, sinh năm 1980

Địa chỉ: Xưởng Cơ khí 41, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đức và anh Hoàng Đình Phú.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Đức và anh Hoàng Đình Phú có 02 con chung là cháu Hoàng Đình Sáng, sinh ngày 24/2/2011 và cháu Hoàng Đình Phát sinh ngày 31/3/2015. Nay vợ chồng ly hôn, chị Đức và anh Phú thoả thuận giao cháu Hoàng Đình Phát cho chị Đức trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Phát đủ 18 tuổi; Giao cháu Hoàng Đình Sáng cho anh Phú trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Sáng đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Nguyễn Thị Đức và anh Hoàng Đình Phú có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Đức chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí yêu cầu việc dân sự, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004267 ngày 10 tháng 01 năm 2019 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương phát hành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận::

- VKSDND huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô Lương;
- UBND xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương;
- Đ-ơng sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- L-ưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khánh